TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2025/HS-ST
Ngày: 26-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP
- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Phú Hữu.
2. Ông Nguyễn Hồng Thơ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Cao Thanh Nguyên - là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2025/TLST-HS ngày 06/6/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 488/2025/QĐXXST-HS ngày 11/6/2025 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Phúc T**, sinh năm 1996, tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Tổ A, ấp HL, xã HA, thành phố C, Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con của ông Lê Thanh L, sinh năm 1971 và bà Trà Thị T, sinh năm 1976; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 23/02/2022, bị Tòa án nhân thành phố Cao Lãnh tuyên phạt 01 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tại bản án số 10/2022/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 27/02/2023.

- Nhân thân: Ngày 10/12/2015, bị Tòa án nhân thành phố Cao Lãnh tuyên phạt 03 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" tại bản án số 79/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 07/3/2018.

- Bắt quả tang và tạm giữ ngày 01/9/2024. Tạm giam ngày 10/9/2024. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

2/ Họ và tên: **Ngô Hoàng Oanh Y**, sinh năm 1998, tại Đồng Tháp; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không có; Nơi thường trú: Tổ B, Khóm N, Phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện nay: Tổ X, Ấp V, xã MT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học

vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Ngô Hoàng M, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1978; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt bị cáo để tạm giam ngày 02/5/2025. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phúc T và Ngô Hoàng Oanh Y có quan hệ chung sống như vợ chồng, cả hai đều nghiệm ma túy, riêng T có 01 tiền án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 01 giờ, ngày 31/8/2024, T điều khiển xe ô tô bán tải thuê của người khác trước đó, trên đường từ thành phố Hồ Chí Minh về thành phố Cao Lãnh, khi đến khu vực huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh thì T dừng xe, gặp người nam tên T1 không rõ nhân thân, hỏi mua 02 bịch ma tuý được để trong 02 bịch nylon màu trắng dạng túi kẹp đá với giá 4.000.000 đồng. Khi về đến thành phố Cao Lãnh, T mang ma túy về nhà rồi lấy 01 trong 02 bịch ma túy chia thành 06 bịch ma túy nhỏ hơn, đến khoảng 01 giờ ngày 01/9/2024, T mang tất cả ma túy đá bỏ vào túi nylon rồi điều khiển xe mô tô biển số 66P1-899.89 chạy đến nhà của Ngô Hoàng Oanh Y để cùng Y sử dụng ma túy. Căn nhà này do Y đứng tên chủ sở hữu, tại Tổ X, Ấp V, xã MT, thành phố C và sống một mình. Khi đến nơi, T để 06 bịch ma túy trên chiếc võng ở phòng khách, rồi lấy ra 01 bịch ma túy còn lại chưa sang chiết đi vào phòng ngủ Y, chiết ra một ít ma túy đổ vào nỏ thủy tinh có sẵn trong phòng của Y, để cùng sử dụng với Y, phần ma túy còn lại T chiết ra 02 đoạn ống hút màu tím để trong phòng của Y. T sử dụng bật lửa để nấu ma túy, khi ma túy chín thì T sử dụng trước, tiếp theo đến Y, T và Y sử dụng tổng cộng mỗi người khoảng 06 đến 07 hơi thì hết ma túy trong nỏ rồi cả hai đi ngủ, đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát ma túy Công an thành phố Cao Lãnh phối hợp Công an xã Mỹ Trà đến kiểm tra nhà Yến, phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật gồm:

- Tại phòng ngủ của Yến, phát hiện tạm giữ:

+ 02 đoạn ống hút nhựa màu tím, hàn kín, chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong ghi ký hiệu "A1", ngày 01/9/2024.

+ 01 bịch nylon, màu trắng, hàn kín, chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong ghi ký hiệu "A2", ngày 01/9/2024.

+ 01 nỏ thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen; 02 bật lửa gas; 02 chai gas loại nhỏ; 02 đầu khò lửa bằng kim loại, màu vàng; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 bình thủy tinh trên bình có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa, màu trắng-hồng, 10 đoạn ống thủy tinh;

- Tại chiếc võng trong phòng khách, phát hiện tạm giữ: 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có chứa 06 bịch nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, đều có chứa nhiều

tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong ghi ký hiệu "A3", ngày 01/9/2024; 01 cân điện tử màu đen; 50 bịch nylon dạng nắp kẹp, có viền màu đỏ; 30 bịch nylon dạng nắp kẹp, có viền màu xanh; 30 bịch nylon dạng nắp kẹp, có viền màu trắng.

- Tạm giữ của Lê Phúc T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, bên trong có gắn sim số điện thoại: 0365074338, đã qua sử dụng.

- Tại bản kết luận giám định số 1228/KL-KTHS, ngày 08/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 2 đoạn ống hút nhựa màu tím hàn kín, được niêm phong trong bao thư, ghi ký hiệu Al gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng **0,488** gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong bao thư, ghi ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng **0,313** gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 06 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp, để trong cùng bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu có viền màu đỏ, được niêm phong trong bao thư ghi ký hiệu A3, gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng **19,750** gam, loại Methamphetamine.

- Tại biên bản kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu ngày 01/9/2024 đối với Lê Phúc T và Ngô Hoàng Oanh Y, kết quả đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, bị cáo T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích nhằm để sử dụng. Ngoài ra, T và Y còn thừa nhận cả hai còn có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau thì bị bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS-TPCL, ngày 05/6/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố các bị cáo:

- Lê Phúc T, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

- Ngô Hoàng Oanh Y về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Lê Phúc T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; Ngô Hoàng Oanh Y phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Phúc T với mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Phúc T với mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo Lê Phúc T với mức án từ 09 (chín) năm đến 11 (mười một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt các bị cáo Ngô Hoàng Oanh Y với mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Phạt bổ sung bằng tiền: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý như cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Phúc T và Ngô Hoàng Oanh Y thừa nhận: Bản thân T và Y là người nghiện ma túy, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 01 giờ 00 phút ngày 31/8/2024 T đã mua 02 bịch ma túy đá của người tên T1 không rõ nhân thân mang về nhà rồi lấy 01 bịch ma túy chia ra thành 06 bịch nhỏ. Đến khoảng 01 giờ ngày 01/9/2024 thì mang tất cả số ma túy trên đến căn nhà thuộc sở hữu của Y tại Tổ X, Ấp V, xã MT, thành phố C, tổ chức sử dụng ma túy cùng với Y. Tại đây, T để 06 bịch ma túy đã sang chiết tại chiếc võng ngoài phòng khách và lấy 01 bịch ma túy còn lại mang vào phòng ngủ của Y chiết ra một ít ma túy cho vào nỏ cùng sử dụng với Y. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an thành phố Cao Lãnh kiểm tra phát hiện quả tang, tạm giữ 20,551 gam, chất ma túy, loại Methamphetamine của T tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết luận giám định chất ma túy, biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, bản ảnh; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án đã chứng minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Y có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Lê Phúc T, đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Ngô Hoàng Oanh Y đã phạm vào tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

Điều 249 Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

……..

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30gam;

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. .....

Bị cáo Lê Phúc T và bị cáo Ngô Hoàng Oanh Y là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của các bị cáo thực hiện; các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, đặc biệt là gia đình của các bị cáo, vì người nghiện ma tuý chỉ biết sử dụng ma túy để thỏa mãn cho bản thân, không chăm sóc cho gia đình, đây là vấn đề mà xã hội hiện nay đang lên án, là mối nguy hại, phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[3] Đồng phạm: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, không có sự câu kết chặt chẽ với nhau nên đây là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến vai trò và hành vi cũng như nhân thân của các bị cáo để xem xét đến mức hình phạt đối với các bị cáo.

- Đối với bị cáo T là người mua ma túy mang đến nhà Y để cất giấu; mua dụng cụ sử dụng ma túy và rủ Y cùng sử dụng ma túy nên bị cáo T chịu trách nhiệm chính về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; bị cáo T là người có 01 tiền án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; nhân thân không tốt, đã từng bị kết án về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", đã từng vi phạm pháp luật, bị cáo không lấy đó làm bài học để trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy sự xem thường và bất chấp pháp luật của bị cáo nên khi quyết định hình phạt phải xem xét mức hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo.

- Bị cáo Ngô Hoàng Oanh Y cùng với T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Y nên chịu trách nhiệm về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" với vai trò đồng phạm giúp sức.

Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T phạm tội khi chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Y không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Xử lý vật chứng:* Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy có tổng khối lượng 20,147gam, loại Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong số 1247/A1, 1247/A2 và 1247/A3 cùng ngày 01/9/2024; 01 nỏ thủy tinh; 02 cân điện tử màu đen; 02 bật lửa gas; 02 chai gas, loại nhỏ, nhãn hiệu BLUFS, STAR và NaMiLux; 02 đầu khò lửa bằng kim loại, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 bình thủy tinh trên bình có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa, màu trắng-hồng và 10 đoạn ống thủy tinh; 50 bịch nylon dạng nắp kẹp, có viền màu đỏ; 30 bịch nylon dạng nắp kẹp, có viền màu xanh; 30 bịch nylon dạng nắp kẹp, có viền màu trắng.

- Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, bên trong có gắn sim số điện thoại: 0365074338 đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng do cơ quan Thi hành án Dân sự thành phố Cao Lãnh đang quản lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với người nam tên T1 bán ma tuý cho bị cáo T, do không rõ nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không mời đối tượng này làm việc được.

- Đối với ông Ngô Hoàng M là cha ruột của bị cáo Y đã tặng căn nhà tại địa chỉ trên cho Y toàn quyền quản lý sử dụng, định đoạt. Việc Y và T sử dụng ma túy và tổ chức sử dụng ma túy ông M hoàn toàn không biết nên không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 66P1-899.89 là xe của ông Lê Thanh L (cha bị cáo T), bị cáo T tự ý lấy đi; ông L không biết, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông L.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh về Điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Phúc T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; bị cáo Ngô Hoàng Oanh Y phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Phúc T với mức án 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Phúc T với mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo Lê Phúc T với mức án 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính ngày 01/9/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng Oanh Y với mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính ngày 02/5/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy có tổng khối lượng 20,147gam, loại Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong số 1247/A1, 1247/A2 và 1247/A3 cùng ngày 01/9/2024; 01 nỏ thủy tinh; 02 cân điện tử màu đen; 02 bật lửa gas; 02 chai gas, loại nhỏ; 02 đầu khò lửa bằng kim loại, màu vàng; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 bình thủy tinh trên bình có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa, màu trắng hồng; 10 đoạn ống thủy tinh; 50 bịch nylon dạng nắp kẹp, có viền màu đỏ; 30 bịch nylon dạng nắp kẹp, có viền màu xanh; 30 bịch nylon dạng nắp kẹp, có viền màu trắng, chưa qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, bên trong có gắn sim số điện thoại: 0365074338 đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2025).

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Phúc T, bị cáo Ngô Hoàng Oanh Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- CQ THAHS CA Tỉnh ĐT;
- Chi cục THADS TPCL;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA Tỉnh ĐT;
- các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Trinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN PHÚ HỮU - NGUYỄN HỒNG THƠ **NGUYỄN THỊ CẨM TRINH**